Tập 2 — Bà Quý Phi Xinh Đẹp

Một Cuộc Đời, Một Vầng Nhật Nguyệt (Minh Đức Triều Tâm Ảnh)

đẹp, thiếp biết. Đức Thế Tôn ấy toàn hảo mọi đức hạnh, quyền năng, trí tuệ thiếp cũng biết. Thế gian xoɳg tán ngài là bậc thầy của choɳ thiên và loài ngoɳời - thì không ai còn dám hồ nghi. Tuy nhiên, thiếp sẽ không đi! Khi đoɳợc hỏi lý do, bà đáp: - Nghe nói rằng, đức Thế Tôn thoɳờng có lời khiếm nhã đối với nữ giới. Ngài coi thoɳờng, đôi khi coɳời chê sắc đẹp của phụ nữ; ngài nói rằng, đẹp gì, quý gì, mỹ miều gì cái bao da đựng thịt, đựng xoɳơng mà trang điểm, mà xông hoɳơng, oɳớp phấn, thoa son... Quả là ngài chẳng lịch sự chút nào! Đức vua thánh đệ tử coɳời thầm trong lòng, nhoɳng ngoài mặt lại nói: - Ừ, ngài nói vậy dù đúng với sự thực, nhoɳng mà cũng hơi quá đáng. Có đoɳợc sắc đẹp nhoɳ ái phi trên thế gian này phỏng có mấy ngoɳời? Phải tu tập, phải tích lũy vô loɳợng phoɳớc báu mới có đoɳợc nhoɳ thế chứ đâu có dễ gì! Bà Khemā thấy vua đồng quan điểm với mình, cảm thấy rất vừa lòng nên nhoɳớng mày, đắc ý: - Chứ sao? Vậy sao đại voɳơng cứ nhắc ngày, nhắc đêm bảo thiếp phải đi hầu thăm đức Thế Tôn ấy? - Có hai lý do - đức vua Bimbisāra chậm rãi, dịu dàng nói - Nàng biết không, Veḷuvanārāma đẹp lắm! Trúc Lâm đại tịnh xá là một nơi khả ái, khả hỷ, khả lạc, phong cảnh nên thơ, hữu tình làm sao! Nó nên thơ, hữu tình nhoɳng mà lại làm cho tâm hồn ta mát mẻ, trong lành, vô cùng dễ chịu. Ngoɳời nào đến Trúc Lâm, thấy đoɳợc Trúc Lâm rồi thì xem nhoɳ ngoɳời ấy đã thấy đoɳợc Hỷ Lâm (Nandavana), thắng cảnh đệ nhất tại cung trời Đao Lợi - là nơi mà Đế Thích thiên chủ thoɳờng hay đến ngoạn du, vui chơi với cả hằng ngàn tiên nữ. Đấy là lý do thứ nhất. - Gì mà đẹp ghê gớm vậy - bà Khemā cau đôi mày lá liễu - Thôi đoɳợc rồi, vậy còn lý do thứ hai? - Là vì đức Phật cũng thoɳờng hay khen ngợi phụ nữ - 360 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

nhoɳng nàng không biết đấy thôi! - Quả có thế sao? - Đúng vậy! Ngài từng nói rằng: Bản chất ngoɳời nữ tuy hơi mềm yếu, nhoɳng họ cũng có khả năng thành tựu tri kiến cao thoɳợng, có nền tảng khá vững chắc để phát triển tứ vô loɳợng tâm. Ngoài ra, giác ngộ, giải thoát, tứ quả, thắng trí, biện tài, phân tích, giới hạnh, thiền định, tuệ giác... họ hoàn toàn không hề thua nam giới. Đấy cũng là lý do mà đức Tôn Soɳ cho thành lập giáo hội tỳ-khoɳu-ni - vừa nói lên tiếng nói của một tập thể bình đẳng, dân chủ mà còn là cơ hội tuyên doɳơng nữ giới, xem trọng nữ giới - trong lúc luật Manu trong truyền thống bà-la-môn tự ngàn xoɳa đã không coi nữ giới ra gì, suốt đời phải lệ thuộc nam giới, lại còn xem rẻ, coi khinh nữa! - Thế là khách quan, là đúng đắn! Hóa ra từ lâu thiếp chỉ nghe một bên, một chiều... đấy là lỗi lầm, là thiếu sót đáng chê trách của thiếp vậy. Đoɳợc đức vua Bimbisāra khôn ngoan thuyết phục nhiều lần nhoɳ thế, chiều hôm ấy, bà quý phi xinh đẹp của chúng ta không cần quân lính hộ giá, chỉ với mấy cung nga lên một cỗ xe 4 ngựa trắng đến viếng thăm Trúc Lâm. Đến cổng tịnh xá, bà cho dừng ngựa, chậm rãi đi bộ vào. Quả là một khung cảnh toɳơi xanh, trong lành, mát mẻ. Đây đó thấp thoáng hình bóng các sa-môn áo vàng đang kinh hành hoặc tĩnh tọa doɳới các gốc cây, bờ suối. Đâu cũng vắng lặng, yên ả, thanh bình. Tâm hồn bà doɳờng nhoɳ lặng dịu xuống. Đến một ngã rẽ, bà chợt dừng chân lại. Doɳới bụi trúc có hai vị tỳ-khoɳu còn rất trẻ, tuổi vừa chừng đôi moɳơi đang an nhiên tọa thiền. Bà lặng lẽ quan sát “hai pho

tợng tuyệt tác của hóa công". Họ đẹp quá! Năng lợng của tuổi thanh xuân nhợ phát sáng nơi vừng trán, khuôn mặt và dợờng nhợ trôi chảy cuồn cuộn nơi từng cơ bắp, trong từng thớ thịt trắng hồng! Một ý nghĩ chợt thoáng hiện trong đầu bà: "Ôi! Tại sao? Tại sao? Cái giáo Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt 361

pháp này nhợ thế nào mà có thể lôi cuốn cả những chàng thanh niên trẻ đẹp, phải hy sinh cả sự sống cuồn cuộn của tuổi thanh xuân đang hứa hẹn một tợơng lai tợơi sáng bên vợ đẹp, con xinh - để đến đây sống đời viễn ly thế tục? Thật đáng khâm phục thay! Nhìn sự sáng rỡ của sắc mặt, nhìn sự an nhiên tĩnh tại này - thì rõ họ đâu có bi quan yếm thế, mà ngợợc lại, họ đang an trú một phúc lạc nội tâm nào đó?". Bà quý phi xinh đẹp chợt thở dài, một hơi thở dài rất nhẹ - chỉ nhợ là sự lay động của một cánh hoa trong làn sợơng sớm. Một tí hổ thẹn thoáng gợn trong tâm tợ bà: "Còn mình thì cứ cố mà hợởng thụ, mà thỏa mãn cái tuổi thanh xuân!" Bà Khemā lần bợớc theo âm thanh với tám tuyệt hảo của đức Phật từ nhà giảng rộng lớn vọng ra. Xung quanh lặng ngắt nhợ tờ. Bà cảm thấy ở đây rõ ràng là có một thế giới khác mà dợờng nhợ không hề lây nhiễm một hạt bụi tục lụy nào. Nội tâm bà chợt nhợ bắt gặp đợợc một cái gì từ một không gian tâm linh xợa cũ? Một không khí linh thiêng dập dờn trong ký ức mù sợơng? Trong nhà giảng, chợ tăng đang nghe pháp. Đức Phật với dung nghi sáng rỡ; với ngôn ngữ trầm, ấm, vang, ngân, sắc, gọn, mạch lạc, sáng sủa... cứ nhợ từng đợt hải triều âm dịu dàng vọng giữa không gian. Ngợời, vật, cỏ cây, mây nợớc... dợờng nhợ bị chìm ngập, bị thu nhiếp, bị tan hòa trong biển âm thanh vi diệu ấy. Bà cũng bị cuốn hút bởi một năng lực siêu nhiên nào đó. Bà lặng lẽ quỳ xuống trợớc ngợỡng cửa nhà giảng. Phía hai bên đức Phật chợt ửng sáng, rồi từ trong đám mây ngũ sắc, hai cô tiên nữ bợớc ra, dung sắc mỹ lệ, phi phàm. Bà Khemā mở lớn đôi mắt bồ câu, sửng sốt. Đẹp quá. Cả hai vừa tuổi độ trăng tròn, trang sức xiêm y quá sức lộng lẫy, quá sức quý phái, quá sức kiêu sa, quá sức gợi cảm, quá sức mỹ miều... không thể có đợợc trên thế gian này! Bà thật tủi hổ khi từ lâu đã tự hào, kiêu hãnh bởi sắc đẹp của mình. Ôi! Năm vẻ đẹp của giai nhân trần thế 362 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

- có nghĩa gì với hai cô tiên nữ này. Đây phải là sự kết tụ tinh anh của ngàn hoa! Đây phải là linh hồn của nữ vợơng sắc đẹp đang hiện thân trong vóc dáng ngọc ngà kia - ở ngoài cả mọi ý tợởng, mọi ngôn ngữ diễn đạt! Bà Khemā lặng lẽ chiêm ngợỡng không chán mắt. Chợt, một làn gió nhẹ lay động, một màn sợơng mờ thoáng qua, có sự thay đổi nào đó trên sắc diện cùng vóc ngọc, dáng ngà của hai cô tiên nữ. Ồ! Nó thay đổi rất nhanh! Mới đó mà đã trở thành thanh nữ rồi. Đôi mắt hoa sen ẩn trong màu nợớc trong xanh vời vợi kia đã có gì đổi khác! Hai bờ môi chín mọng đỏ hồng nhợ quả chà là đã có pha ở đấy một chút gió, chút sợơng! Làn da trắng mịn nhợ chồi măng non đã mơ hồ có một làn mây nhạt phớt qua. Cặp nhũ đầy đặn, căng tròn nhợ búp sen đã bắt đầu tiêu hao nhựa sống! Cái eo thon thả rồi nở ra cái lợng ong, cái mông ong đã có dấu hiệu chững lại! Và rồi, kìa, có sự thay đổi rất nhanh nữa - đã trở thành thiếu phụ, lão phụ trong một thoáng mắt! Bà Khemā bàng hoàng! Ôi! Còn đâu sắc đẹp thanh tân, trinh bạch, diễm kiều? Còn đâu vóc dáng tơ nõn căng tròn nhựa sống? Hai cô tiên nữ kia, bây giờ chỉ còn là hai cái xác nhăn nheo, nợớc da sạm đen mốc thếch và sần sùi nhợ làn da cóc. Răng rụng, móm mém, phều phào nợớc nhớt, nợớc dãi rỉ ra từ hai bên

mép; tóc bạc lốm đốm bụi bẩn, tay chân run rẩy, cái lọng cong gập xuống nhọ cái giàn xay... Còn nữa, cả hai chợt ôm bụng, nhăn nhó, đau khổ, quằn quại - khuôn mặt méo mó, mắt nhọ lồi ra, rên rỉ thảm não... Rồi cả hai bỗng co quắp, đổ ụp xuống, trợn mắt, ngoẹo đầu, tắt thở trong cảnh kinh hoàng, kinh khiếp... Nhìn cảnh tọợng ấy, bà Khemā tràn đầy kinh cảm, rởn cả tóc gáy, tự nói với chính mình:“Ôi! Có gì nữa mà tự hào, hãnh diện? Ngọơi đã thấy chọa, đã sáng mắt ra chọa hỡi con Khemā si mê, ngu ngốc! Tuổi trẻ, sắc đẹp, vóc dáng thanh xuân rồi sẽ một thoáng qua mau! Bệnh hoạn, già yếu, thống khổ, tử vong... một lúc nào đó nhọ cơn lũ lớn, nó sẽ cuốn Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt 363

trôi tất cả, phá sản tất cả, diệt mất tất cả. Hãy thức tỉnh đi thôi!”

Đức Phật đã biến hóa ra hai cô tiên nữ, chỉ có ngài, các bậc có thắng trí và bà Khemā thấy - để giáo hóa ngọời đàn bà quý phái. Đúng lúc, bà nhọ vừa tỉnh lại sau cơn mộng dài, đức Phật rót vào tai bà một bài kệ ngôn:

“- Này con! Này Khemā!
Hãy thấy thực cái thân
Cái thân là nhọ vậy đấy!
Rồi nó sẽ già yếu
Rồi nó sẽ nhăn nheo
Rồi nó sẽ xấu xí
Nhớm gớm bởi tạp uế
Dầu có nâng niu, tô vẽ
Dầu có ọớp hoa, xông họơng
Nó cũng sẽ tàn úa và tử vong
Chỉ có kẻ thiểu trí, mê si
Mới đam luyến, ấp iu cái thân
Hãy tỉnh lại, này con!
Hãy bọớc vào giáo pháp
Hãy bắt đầu tu tập
Hãy nhàm chán các sắc
Hãy trú thân hành niệm
Hãy quán thân bất tịnh
Từ bỏ mọi say đắm
Cả bên trong, bên ngoài
Hãy thấy dòng bộc ái
Cuốn trôi bao chúng sanh
Con nhện tự dệt lọới
Tự mình sa vào tròng
Hãy cắt đứt buộc ràng
Hãy thoát ly ái niệm
Với đời sống xuất gia

Tầm cầu chân hạnh phúc!” Bài kệ vừa kết thúc, bà Khemā đi vào giảng đoợng bằng đầu gối rồi quỳ sụp xuống, gục khóc lặng lẽ, không thốt nên lời. Do căn cơ sâu dày, bà đã chứng quả Nhập Loợu. Sau đó, để cho cảm xúc lắng xuống, bà Khemā tri ân thời pháp bất tử, tri ân phoợng tiện thiện xảo; với tâm đại bi, đức Phật đã cho bà uống một liều thần doợc để tỉnh giấc mộng đam mê, luyến ái cái thân bất tịnh... Cuối cùng, bà xin đoợc sám hối với đức Phật, với giáo pháp, với choợ tăng thánh hạnh... - Thôi đoợc rồi, đủ rồi, Khemā! Nhoợ Lai xác chứng cho bà, từ nay đã rửa sạch cát bụi trong mắt. Trở về hoàng cung với một con ngoợời hoàn toàn toợi mới, bà quý phi xinh đẹp tìm gặp đức vua Bimbisāra, hoan hỷ thốt lên: - Thật là tuyệt vời, hiền huynh ơi! Nhìn vào đôi mắt rạng rỡ nhoợ có hào quang của ngoợời thiếp yêu, đức vua nói: - Quả là kỳ lạ quá sức! Hôm nay nàng lại gọi ta là hiền huynh? - Đúng vậy! - Thế là đã có một cuộc chuyển hóa vĩ đại sau khi hiền muội ghé thăm Trúc Lâm đại tịnh xá - đẹp nhoợ công viên Hỷ Lâm của cõi trời Đao Lợi chăng? - Hơn cả thế nữa, này hiền huynh yêu quý! Thế rồi, huynh muội họ tâm sự với nhau. Bà xin phép đoợc xuất gia. Đức vua hiền thiện chấp tay lên đỉnh đầu, tán thán: - Hiền muội ngỡ là đi sau ta - mà hóa ra đã đi troớc một boớc trong giáo pháp thanh tịnh rồi! Ôi! Quý hóa thay! Lành thay!

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.